

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CNTT TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẢNG VIÊN TRONG HỆ THỐNG GIÁO DỤC

Năm học 2026-2027

Chỉ tiêu	Mã số	Tổng số	Trong tổng số	
			Nữ	Dân tộc thiểu số/ ít người
A	B	1	2	3
1. Tổng số	1000	94	33	0
Trong tổng số		0	0	0
- Theo học hàm/chức danh		0	0	0
+ Giáo sư	1001	0	0	0
+ Phó giáo sư	1002	0	0	0
- Theo danh hiệu		0	0	0
+ Nhà giáo nhân dân, nghệ sĩ nhân dân, nghệ nhân nhân dân, thầy thuốc nhân dân	1011	0	0	0
+ Nhà giáo ưu tú, nghệ sĩ ưu tú, nghệ nhân ưu tú, thầy thuốc ưu tú	1012	0	0	0
2. Chia theo cơ hữu/ thỉnh giảng	1100	94	33	0
2.1 Cơ hữu	1110	42	15	0
a. TSKH và Tiến sĩ	1111	0	0	0
c. Thạc sĩ	1112	20	7	0
e. Đại học	1113	22	8	0
f. Cao đẳng, Cao đẳng nghề	1114	0	0	0
g. Trung cấp, Trung cấp nghề	1115	0	0	0
h. Trình độ khác	1116	0	0	0
2.2 Thỉnh giảng	1120	52	18	0
a. TSKH và Tiến sĩ	1121	1	0	0
c. Thạc sĩ	1122	38	14	0
e. Đại học	1123	13	4	0
f. Cao đẳng, Cao đẳng nghề	1124	0	0	0
g. Trung cấp, Trung cấp nghề	1125	0	0	0
h. Trình độ khác	1126	0	0	0

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN CƠ HỮU

Từ năm 2020-2026

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm / học vị	Trình độ chuyên môn
1	Hoàng Anh	15/05/1983	Tiến sĩ	Khoa học tri thức
2	Trần Huy Bách	25/10/1994	Thạc sĩ	Ngôn ngữ Anh
3	Lìu Cẩm Bình	21/04/1997	Cử nhân	Thương mại ĐT
4	Lê Thị Quỳnh Chi	12/02/1986	Kỹ sư	Công nghệ thông tin
5	Phạm Thị Bích Chi	25/12/1981	Kỹ sư	Điện tử viễn thông
6	Trần Nguyễn Anh Chi	30/07/1979	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
7	Bùi Duy Cương	25/03/1991	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
8	Phạm Ngọc Cường	24/03/1991	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
9	Đặng Văn Đảm	05/02/1976	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
10	Trần Ngọc Chiêu Đăng	04/03/1988	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
11	Nguyễn Công Đạt	11/06/2001	Cử nhân	Công nghệ thông tin
12	Vũ Văn Đông	12/10/1978	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
13	Phan Văn Đức	24/05/1975	Tiến sĩ	Kỹ thuật
14	Huỳnh Quốc Duy	31/07/1999	Cử nhân	Luật
15	Hà Trần Mỹ Duyên	17/04/1996	Cử nhân	Quản trị kinh doanh
16	Ngô Thị Hoàng Fin	28/06/1982	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
17	Lê Đức Hải	10/01/1995	Cử nhân	Quản trị kinh doanh
18	Nguyễn Đình Hoàng	12/06/1979	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
19	Phạm Thị Hoàng	11/01/1984	Thạc sĩ	Kế toán
20	Nguyễn Đỗ Thư Hương	08/11/1981	Cử nhân	Vật lý
21	Dương Quang Huy	17/12/1999	Cử nhân	Khoa học máy tính
22	Đặng Võ Minh Kha	17/01/1997	Cử nhân	Ngôn ngữ Anh
23	Nguyễn Đăng Khoa	13/07/1991	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng
24	Nguyễn Trung Kiên	15/07/1979	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
25	Phan Thanh Phạm T. Bích L	28/01/1985	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm / học vị	Trình độ chuyên môn
26	Nguyễn Thị Mỹ Linh	06/05/1980	Cử nhân	Công nghệ thông tin
27	Hoàng Thị Hồng Loan	23/03/1967	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
28	Trương Châu Long	24/09/1979	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
29	Huỳnh Luân	18/05/1999	Cử nhân	Công nghệ thông tin
30	Đồng Văn Lưu	07/09/1990	Cử nhân	Công nghệ thông tin
31	Châu Trần Trúc Ly	23/10/1987	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
32	Trần Thị Phương Mai	04/09/1987	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng
33	Ngô Trọng Minh	10/04/1987	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
34	Lê Thị Hồng Nga	24/03/1986	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
35	Trương Thị Ánh Nguyệt	19/07/1981	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng
36	Trương Như Nhật	18/10/1991	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin
37	Võ Thị Hiền Nhi	26/10/1985	Thạc sĩ	Kế toán
38	Tạ Chí Qui Nhơn	13/03/1981	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
39	Nguyễn Đức Phúc	25/12/1982	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
40	Lê Tấn Phước	06/12/1978	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
41	Nguyễn Thị Hồng Phước	23/10/1978	Thạc sĩ	Kinh tế
42	Phạm Ngọc Phương	06/03/1966	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
43	Nguyễn Văn Thái	28/06/1977	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
44	Trần Minh Thái	02/11/1979	Tiến sĩ	Công nghệ thông tin
45	Ngô Bá Thành	18/03/1983	Cử nhân	Công nghệ thông tin
46	Ngô Thạch Minh Thảo	19/02/1976	Cử nhân	Quản trị kinh doanh
47	Lâm Vũ Thiện	17/02/2001	Cử nhân	Công nghệ thông tin
48	Trần Xuân Thịnh	25/10/2002	Cử nhân	Giáo dục thể chất
49	Trần Nữ Vĩ Thúc	16/06/1962	Cử nhân KH	Tin học
50	Nguyễn Phạm Mộng Thúy	27/02/1980	Cử nhân	Thư viện - thông tin
51	Bùi Thị Thu Thủy	27/11/1988	Thạc sĩ	Công nghệ thông tin
52	Nguyễn Thị Thu Thủy	18/11/1987	Cử nhân	Quản trị kinh doanh
53	Nguyễn Thanh Toại	10/10/1996	Cử nhân	Hệ thống thông tin
54	Lục Kim Trân	05/06/1999	Cử nhân	Công nghệ thông tin

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Học hàm / học vị	Trình độ chuyên môn
55	Lê Thụy Đoan Trang	26/12/1978	Cử nhân	Công nghệ thông tin
56	Nguyễn Huyền Trang	09/07/1993	Thạc sĩ	Triết học
57	Hà Mỹ Trinh	21/06/2001	Cử nhân	Công nghệ thông tin
58	Nguyễn Anh Tuấn	28/11/1991	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện
59	Nguyễn Phước Luân	22/04/1988	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ điện tử
60	Lê Anh Tuấn	24/09/1979	Thạc sĩ	Khoa học máy tính
61	Lư Quốc Tuấn	27/12/1985	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
62	Trần Thị Thanh Tuyền	06/03/1978	Cử nhân	Công nghệ thông tin
63	Trần Trung Việt	12/01/1983	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
64	Trần Nguyễn Quang Vinh	06/08/1998	Cử nhân	Giáo dục chính trị
65	Phạm Đào Minh Vũ	24/09/1980	Thạc sĩ	Tin học
66	Nguyễn Minh Toàn	02/08/1985	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
67	Trần Công Minh	06/10/2001	Cử nhân	Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu
68	Đỗ Mạnh Dũng	01/12/1988	Kỹ sư	Kỹ thuật điện tử truyền thông
69	Đồng Minh Phương	14/02/2002	Cử nhân	Công nghệ thông tin
70	Nguyễn Nhật Anh	01/04/2003	Cử nhân	Truyền thông đa phương tiện
71	Nguyễn Văn Khánh	07/02/2004	Cử nhân	Kỹ thuật phần mềm
72	Nguyễn Văn Hội	05/04/1980	Thạc sĩ	Kinh tế
73	Nguyễn Ngọc Diệp	15/06/1997	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh
74	Nguyễn Văn Phước	25/03/1997	Thạc sĩ	Kinh doanh thương mại
75	Nguyễn Ánh Đăng	23/04/2002	Cử nhân	Thương mại ĐT